

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN MINH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2023/DS-ST

Ngày: 31-5-2023

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Trường Hận.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Minh Nhì.

2. Ông Nguyễn Tấn Để.

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Vũ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Ý - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 5 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 127/2022/TLST-DS ngày 17/10/2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo Quyết định hoãn phiên tòa số 47/2023/QĐST-DS ngày 10/5/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty J; địa chỉ: C, K, phường S, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh T, sinh năm 1986 - Nhân viên quản lý công nợ.

- Bị đơn: Chị L, sinh năm 1996; địa chỉ: ấp A, xã T, huyện M, tỉnh Kiên Giang.

(Đại diện nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt lần 02 không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, đại diện nguyên đơn trình bày: Ngày 09/4/2022 chị L có vay của Công ty số tiền 32.654.000 đồng, mục đích mua xe, thời hạn vay 36 tháng, trả theo hình thức góp mỗi tháng 1.781.586 đồng. Từ ngày 12/5/2022 đến ngày 07/7/2022 chị L thanh toán được 3.568.775 đồng. Sau đó, chị L không thanh

toán nữa. Công ty yêu cầu chị L thanh toán tiền tính đến ngày 22/8/2022 là 34.953.505 đồng và tiếp tục trả lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ.

Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn yêu cầu chị L trả 47.792.717 đồng. Trong đó: gốc 31.829.744 đồng, lãi trong hạn 15.398.106 đồng, lãi quá hạn 564.867 đồng.

- Bị đơn vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án nên không có lời trình bày.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đại diện nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ của mình khi tham gia tố tụng và chấp hành nội quy phiên tòa, bị đơn vắng mặt phiên tòa lần hai không rõ lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị L ký hợp đồng vay tiền của Công ty J, nhưng không thanh toán nợ theo hợp đồng đã ký nên Công ty khởi kiện yêu cầu thanh toán nợ, do đó xác định quan hệ pháp luật vụ án là “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

Bị đơn vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên vụ án không tiến hành hòa giải được theo Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Ngày 09/4/2022 chị L có vay của Công ty số tiền 32.654.000 đồng, mục đích mua xe, thỏa thuận trả góp hằng tháng, thời hạn 36 tháng. Chị L trả được đến ngày 07/7/2022 là 3.568.775 đồng, đến nay không trả nữa là đã vi phạm hợp đồng nên Công ty có quyền khởi kiện thu hồi nợ.

Công ty khởi kiện có cung cấp tài liệu, chứng cứ: Hợp đồng tín dụng, giấy đề nghị vay kiêm phương án sử dụng vốn, bản photo căn cước công dân của L. Chị L đã được Tòa án tổng đạt các văn bản hợp L, nhưng không có ý kiến phản bác yêu cầu của Công ty, không đến Tòa án trình bày ý kiến của mình. Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất yêu cầu của Công ty, buộc chị L có nghĩa vụ thanh toán số nợ cho Công ty là 47.792.717 đồng (Trong đó: gốc 31.829.744 đồng, lãi trong hạn 15.398.106 đồng, lãi quá hạn 564.867 đồng). Đồng thời chị L phải tiếp tục trả lãi theo quy định của pháp luật.

[3] Án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 6, 26

của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; yêu cầu của Công ty được chấp nhận nên bị đơn chịu án phí đối với nghĩa vụ phải thanh toán số nợ $47.792.717 \text{ đồng} \times 5\% = 2.389.600 \text{ đồng}$.

Công ty không chịu án phí nên được hoàn trả tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 92, 147, 207, 227, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 280, 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự; các Điều 6, 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Công ty J đối với chị L. Buộc chị L trả cho Công ty J số tiền 47.792.717 đồng (Bốn mươi bảy triệu bảy trăm chín mươi hai nghìn bảy trăm mười bảy đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành xong số tiền, hằng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2- Án phí sơ thẩm: Chị L phải chịu án phí là 2.389.600 đồng (Hai triệu ba trăm tám mươi chín nghìn sáu trăm đồng).

Hoàn trả cho Công ty J số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 874.000 đồng (Tám trăm bảy mươi bốn nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000926 ngày 11/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

3- Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

4- Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện An Minh;
- Chi cục THADS huyện An Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Trường Hận